

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ NỘI VỤ**

Số: 5068/SNV-CCVTLT

V/v thể thức văn bản  
ký thừa ủy quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Trưởng phòng Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh

Sở Nội vụ nhận được Công văn số 6928/STP-KTrVB ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Sở Tư pháp về hướng dẫn về thể thức văn bản ký thừa ủy quyền đối với Trưởng phòng chuyên môn thuộc UBND quận, huyện kèm theo Công văn số 360/TP ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh về đề nghị xem xét nội dung hướng dẫn chưa phù hợp nội dung quy định pháp luật, Sở Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1016/BNV-CQDP ngày 08 tháng 3 năm 2019, Sở Nội vụ điều chỉnh hướng dẫn thể thức văn bản ký thừa ủy quyền đối với Trưởng phòng chuyên môn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ủy quyền thực hiện nhiệm vụ tại Hướng dẫn số 3043/HD-SNV ngày 06 tháng 8 năm 2019.

Trong đó, đối tượng điều chỉnh là Thủ trưởng cơ quan cấp trên ủy quyền cho Thủ trưởng cơ quan cấp dưới, ví dụ như: Giám đốc Sở Nội vụ ủy quyền cho Chi cục trưởng Chi cục Văn thư - Lưu trữ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ủy quyền cho Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp (trường hợp cơ quan cấp dưới này có pháp nhân, có con dấu).

2. Quy định tại Khoản 6, Điều 1 Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định: "Trong trường hợp đặc biệt, người đứng đầu *cơ quan, tổ chức* có thể ủy quyền cho người đứng đầu một *đơn vị trong cơ quan, tổ chức* ký thừa ủy quyền (TUQ.) một số văn bản mà mình phải ký. Việc giao ký thừa ủy quyền phải được quy định bằng văn bản và giới hạn trong một thời gian nhất định. Người được ký thừa ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác ký. Văn bản ký thừa ủy quyền theo thể thức và đóng dấu của cơ quan, tổ chức ủy quyền".

Quy định này áp dụng cho trường hợp Thủ trưởng cơ quan ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị. Thủ trưởng đơn vị ở quy định này được hiểu là một tổ chức bên trong của cơ quan, tổ chức; đơn vị này không có pháp nhân, không có con dấu (theo Công văn số 135/VTLTNN-NVĐP ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước) thì văn bản ký thừa ủy quyền thực hiện theo thể thức và đóng dấu của cơ quan, tổ chức ủy quyền. Ví dụ: Giám đốc Sở ủy quyền cho Trưởng phòng thuộc Sở.

3. Trường hợp các cơ quan Bộ, ngành có các quy định, hướng dẫn mẫu văn bản, thể thức văn bản chuyên ngành về ký thừa ủy quyền thì thực hiện theo các mẫu văn bản, thể thức văn bản chuyên ngành này.

Sở Nội vụ phúc đáp đến Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh để nghiên cứu, thực hiện (Đính kèm Công văn số 135/VTLTNN-NVĐP)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- UBND quận Bình Thạnh;
- PNV quận Bình Thạnh;
- Lưu: VT, CCVTLT.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Trương Văn Lắm**

BỘ NỘI VỤ  
CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ  
NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 135 /VTLTNN-NVĐP

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2012 TP. HỒ CHÍ MINH

CHI CỤC VĂN THƯ - LƯU TRỮ

V/v giải đáp ký thừa uỷ quyền

ĐẾN

Số: 91

Ngày: 06/03/12

Kính gửi: Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh

ĐẾN

Số: 1361

Ngày: 05/3/12

Chuyên: A. Phương

Phạm

BTTLT

Chuyên:

Trả lời công văn số 140/SNV-CCVTLT ngày 14 tháng 02 năm 2012 của Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh về đối tượng được uỷ quyền và sử dụng dấu trong việc ký thừa uỷ quyền, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước có ý kiến trả lời như sau:

1. Về đối tượng ký thừa uỷ quyền

Đối tượng ký thừa uỷ quyền được quy định tại Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP về công tác văn thư. Cụ thể:

“Trong trường hợp đặc biệt, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thể uỷ quyền cho người đứng đầu một đơn vị trong cơ quan, tổ chức ký thừa uỷ quyền

Như vậy, đối tượng được ký thừa uỷ quyền đã được chỉ rõ là người đứng đầu một đơn vị trong cơ quan, tổ chức và việc ký thừa uỷ quyền chỉ xảy ra trong cùng một cơ quan, tổ chức.

“Trong trường hợp đặc biệt”: Là trong trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đều đi vắng.

2. Khái niệm đơn vị trong cơ quan, tổ chức

- Đơn vị trong cơ quan, tổ chức được hiểu là các phòng chức năng có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo cơ quan, tổ chức.

- Cơ quan, tổ chức trực thuộc được hiểu là một pháp nhân độc lập theo quy định tại Điều 84, Mục I, Chương IV của Bộ Luật Dân sự.

Trên đây là ý kiến của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước để Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (03);
- Lưu: VT, NVĐP (03).



Trần Quốc Thắng

